



BẢN TIN

Hiệp hội Cao su Việt Nam

11/4/2021 - 15/4/2021

www.vra.com.vn



THỊ TRƯỜNG – GIÁ CẢ

Giá cao su thiên nhiên trong tuần từ ngày 11/4/2022 đến 15/4/2022

Trong tuần từ ngày 11/4/2022 đến 15/4/2022, giá cao su thiên nhiên (CSTN) của tất cả các sàn giao dịch SICOM, MRE và OSE đều giảm. Kết thúc tuần, giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka – Nhật Bản (OSE) giao tháng 9/2022 là 2.099 USD/tấn, giảm 1,0% so với ngày cuối tuần trước; giá cao su TSR 20 giao sau kỳ hạn tháng 5/2022 trên sàn SICOM (Singapore) là 1.735 USD/tấn (-0,5%); giá cao su xuất khẩu SMR 20 của Malaysia do Tổng cục Cao su Malaysia (MRB) công bố ở mức 1.738 USD/tấn (-0,9%); giá SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt mức 1.970 USD/tấn, không đổi so với ngày cuối tuần trước.

* Nhận định xu hướng thị trường CSTN trong ngắn hạn

Giá CSTN tại các thị trường trong tuần qua nhìn chung giảm so với tuần trước dù có khởi sắc vào những phiên cuối tuần. Diễn biến trên Sàn SHFE chịu áp lực từ tâm lý lo ngại của nhà đầu tư về sụt giảm nhu cầu CSTN từ Trung Quốc trong bối cảnh các biện pháp phong tỏa kéo dài.

Sàn OSE cũng ghi nhận những tín hiệu âm ảm khi dữ liệu vừa được công bố gần đây từ Chính phủ Nhật Bản cho thấy các đơn đặt hàng máy móc giảm nhiều hơn dự kiến trong tháng 02/2022, là tháng thứ hai giảm liên tiếp, làm nghiêm trọng thêm mối lo ngại về việc các công ty ngừng đầu tư vì chi phí tăng. Tuy nhiên, vào những phiên cuối tuần, giá CSTN tại thị trường này đã bật tăng khi đồng Yên suy yếu so với đồng USD và chi phí nguyên liệu thô cao, dù lo ngại về nhu cầu chậm lại của Trung Quốc vẫn hiện diện.

Giá dầu thế giới tuần qua ghi nhận tuần tăng giá đầu tiên kể từ tháng 4/2022 do nguồn cung thắt chặt khi sản lượng dầu và khí đốt ngưng tụ của Nga giảm xuống mức thấp của năm 2020. Tổ chức Các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) và Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA) đều cảnh báo việc thiếu hụt nguồn cung năng lượng từ Nga do các lệnh trừng phạt hoặc khách hàng tránh mua hàng hóa từ nước này. Tuy nhiên, giá dầu còn chịu sức ép trước kế hoạch mở kho dầu dự trữ chiến lược của các quốc gia và lo ngại diễn biến dịch COVID-19 tại Trung Quốc làm giảm nhu cầu tiêu thụ.

Tin tức liên quan đến thị trường cao su trong tuần

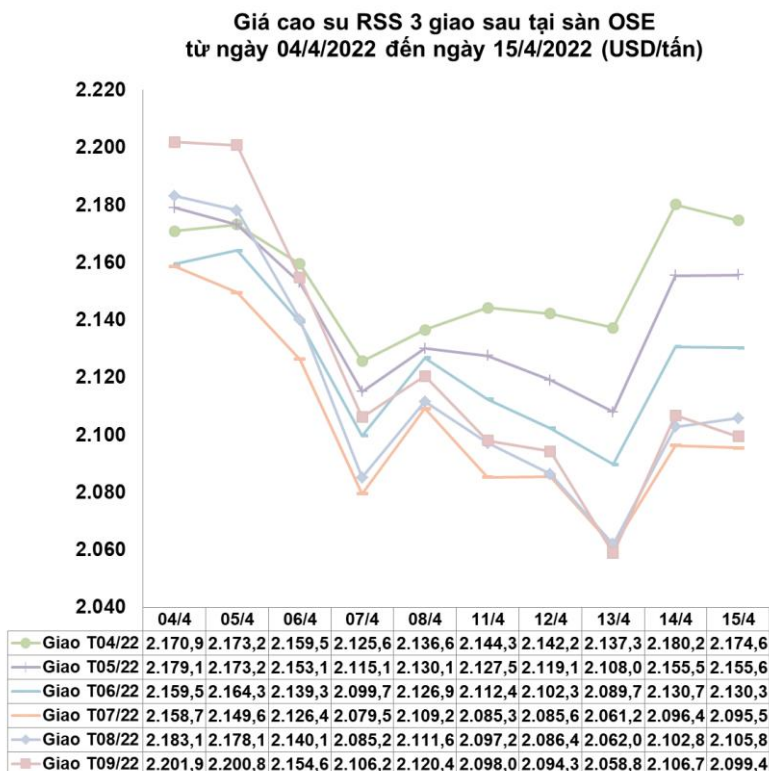
- Trên Sàn Giao dịch Tương lai Thượng Hải (Shanghai Futures Exchange – SHFE) tuần từ ngày 11/4 – 15/4/2022, tồn kho CSTN dựa theo chứng từ đạt 248.120 tấn, tăng 1.500 tấn (+0,6%) so với tuần trước; số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai đạt 260.978 tấn, tăng 2.068 tấn (+0,8%) so với tuần trước.

Số liệu tồn kho dựa theo chứng từ (tấn) <i>Warehouse receipt Inventory (tonnes)</i>			Số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai (tấn) <i>Futures Inventory (tonnes)</i>		
Tuần từ ngày 04/4 – 08/4/2022	Tuần từ ngày 11/4 – 15/4/2022	Thay đổi	Tuần từ ngày 04/4 – 08/4/2022	Tuần từ ngày 11/4 – 15/4/2022	Thay đổi
246.620	248.120	+1.500	258.910	260.978	+2.068

Nguồn: Văn phòng HHCSVN tổng hợp từ SHFE

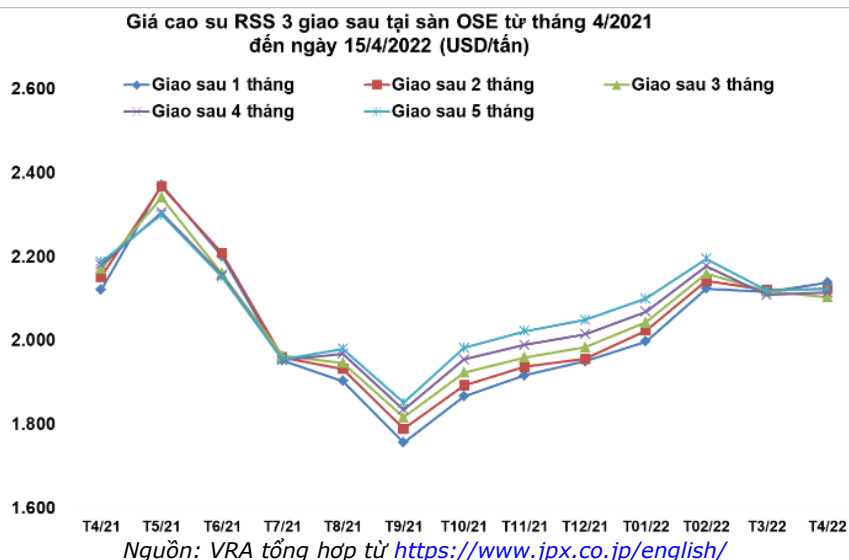
Diễn biến giá cao su trên thị trường quốc tế trong tuần 11/4/2022 – 15/4/2022

Kết thúc ngày cuối tuần, giá cao su RSS 3 giao tháng 9/2022 trên Sàn Giao dịch Osaka (OSE) đạt 2.099 USD/tấn, tăng 1 USD/tấn (+0,1%) so với ngày đầu tuần và giảm 21 USD/tấn (-1,0%) so với ngày cuối tuần trước.



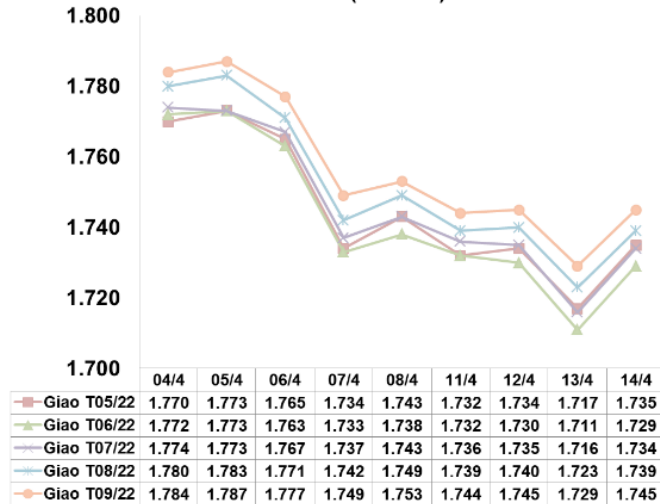
Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpjx.co.jp/english/>

Trong tháng 4/2022, từ ngày 01 – 15/4, giá cao su RSS 3 (OSE) trung bình đạt 2.125 USD/tấn đối với loại hợp đồng giao sau 5 tháng, tăng 6 USD/tấn (+0,3%) so với mức giá trung bình tháng 3/2022 và giảm 64 USD/tấn (-2,9%) so với tháng 4/2021.



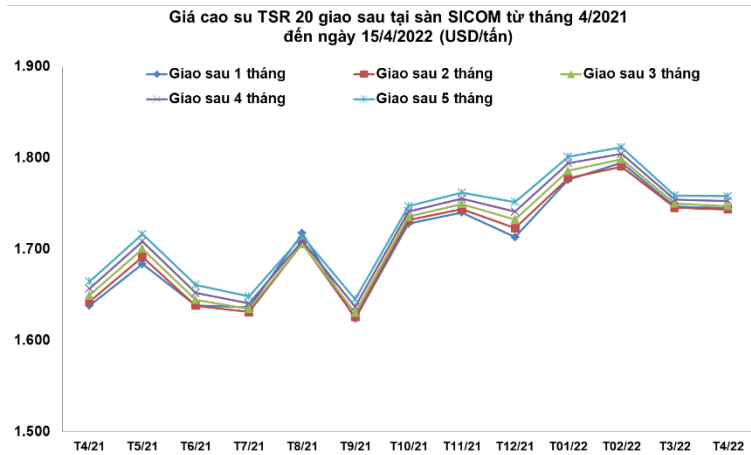
Giá cao su TSR 20 giao sau trên sàn SICOM (Singapore) tuần qua giảm. Vào ngày giao dịch cuối trong tuần, giá cao su TSR 20 giao tháng 5/2022 đạt 1.735 USD/tấn, tăng 3 USD/tấn (+0,2%) so với ngày đầu tuần và giảm 8 USD/tấn (-0,5%) so với ngày cuối tuần trước.

Giá cao su TSR 20 tại sàn SICOM từ 04/4/2022 đến 14/4/2022 (USD/tấn)



Nguồn: VRA tổng hợp từ http://www.sqx.com/wps/portal/sqxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

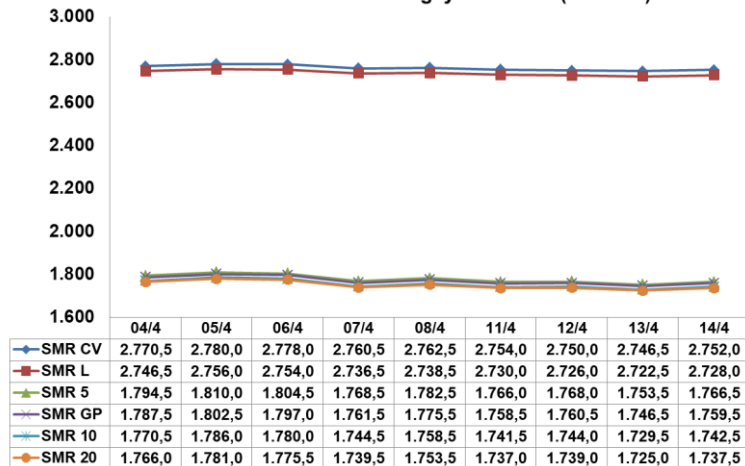
Trong tháng 4/2022, từ ngày 01 – 15/4, giá TSR 20 trung bình của hợp đồng giao sau 1 tháng trên sàn SICOM đạt 1.745 USD/tấn, giảm 2 USD/tấn (-0,1%) so với trung bình tháng 3/2022 và tăng 107 USD/tấn (+6,5%) so với tháng 4/2021.



Nguồn: VRA tổng hợp từ http://www.sqx.com/wps/portal/sqxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

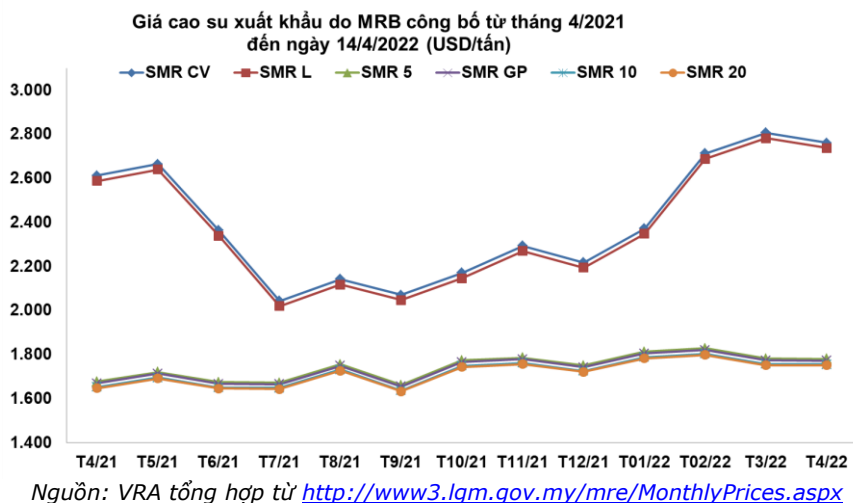
Tại Sở Giao dịch Cao su Malaysia (MRE), giá cao su SMR 20 xuất khẩu do MRB công bố giảm. Kết thúc ngày giao dịch cuối trong tuần, giá SMR 20 đạt 1.738 USD/tấn, tăng 1 USD/tấn (+0,03%) so với ngày đầu tuần và giảm 16 USD/tấn (-0,9%) so với ngày cuối tuần trước.

Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố từ 04/4/2022 đến ngày 14/4/2022 (USD/tấn)



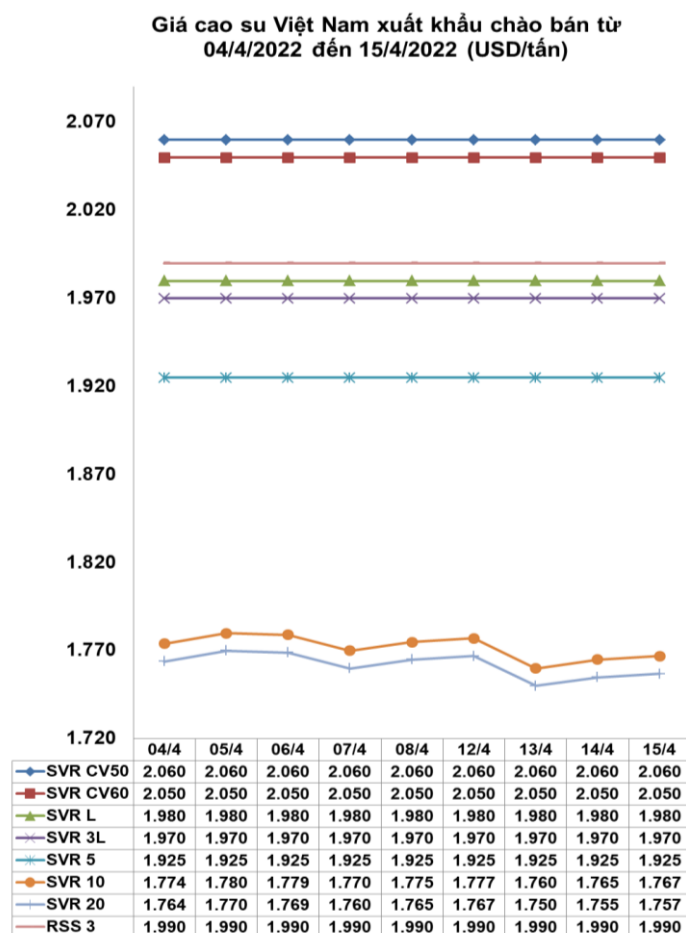
Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

Trong tháng 4/2022, từ ngày 01 – 15/4, giá SMR 20 trung bình do MRB công bố đạt 1.751 USD/tấn, giảm 1 USD/tấn (-0,05%) so với trung bình tháng 3/2022 và tăng 104 USD/tấn (+6,3%) so với tháng 4/2021.



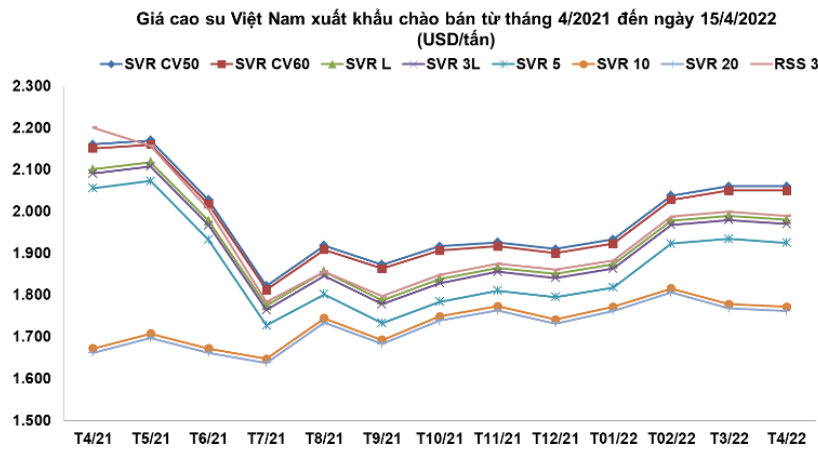
Giá cao su Việt Nam xuất khẩu chào bán trong tuần 11/4 – 15/4/2022

Kết thúc tuần từ 11/4 – 15/4/2022, SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt 1.970 USD/tấn, không đổi so với ngày cuối tuần trước.



Nguồn: www.vra.com.vn

Trong tháng 4/2022, từ ngày 01 – 15/4, giá SVR 3L của Việt Nam xuất khẩu chào bán trung bình đạt 1.970 USD/tấn, giảm 10 USD/tấn (-0,5%) so với mức trung bình trong tháng 3/2022 và giảm 121 USD/tấn (-5,8%) so với tháng 4/2021.



Nguồn: www.vra.com.vn

Văn phòng HHCSVN tổng hợp (Văn Quỳnh)

Ghi chú: Các thông tin liên quan đến Nhận định xu hướng thị trường cao su thiên nhiên trong ngắn hạn chỉ mang tính chất tham khảo.

TIN TRONG NƯỚC

Thị trường tín chỉ các-bon Việt Nam: Các doanh nghiệp phản ứng ra sao?

Từ Panasonic đến Nestlé cho thấy các động thái sẽ tuân thủ hệ thống giới hạn và thương mại tín chỉ các-bon còn đang chờ xử lý của Việt Nam.

Tín chỉ các-bon là gì?

Tín chỉ các-bon là 1 giấy phép cho phép chủ sở hữu thải ra một lượng các-bon dioxide nhất định hoặc các khí nhà kính khác. Một tín chỉ cho phép phát thải 1 tấn các-bon dioxide hoặc tương đương trong các khí nhà kính khác. Tín chỉ các-bon là một nửa của chương trình được gọi là "giới hạn và thương mại". Các công ty gây ô nhiễm được trao các khoản tín dụng cho phép họ thải một lượng đến một giới hạn nhất định. Giới hạn đó được giảm theo định kỳ. Trong khi đó, công ty cũng có thể bán bất kỳ khoản tín chỉ không cần thiết nào cho 1 công ty khác có nhu cầu.



Tín chỉ các-bon là một nửa của chương trình được gọi là "giới hạn và thương mại"

Do đó, các công ty được khuyến khích gấp đôi để giảm thiểu phát thải khí nhà kính. Đầu tiên, họ phải chi tiền cho các khoản tín chỉ bổ sung nếu lượng khí thải vượt quá giới hạn. Thứ hai, họ có thể kiếm tiền bằng cách giảm lượng khí thải và bán các tín chỉ dư thừa. Ví dụ, 1 công ty tạo ra 12 tấn khí thải trong khi giới hạn cho phép là 10 tấn, thì họ có thể mua lại 2 tín chỉ từ các công ty tạo khí thải thấp hơn mức giới hạn và có tín chỉ dư. Điều này được xác nhận bởi một bên thứ 3 và các tín chỉ được cấp thông qua những nỗ lực này có thể được giao dịch trên thị trường các-bon. Tín chỉ các-bon có nhiều mức giá khác nhau, tùy thuộc vào vị trí và thị trường nơi chúng được giao dịch. Năm 2019, giá tín chỉ các-bon trung bình là 4,33 USD/tấn. Con số này tăng vọt lên tới 5,60 USD/tấn vào năm 2020 trước khi giảm xuống mức trung bình 4,73 USD vào năm 2021.

Thị trường tín chỉ các-bon Việt Nam đang ra sao?

Việc phát triển thị trường tín chỉ các-bon Việt Nam là 1 trong những công cụ kinh tế đã được đưa vào Luật Bảo vệ môi trường từ năm 2020. Tuy nhiên, cho đến nay, việc công nhận và phát hành

tín chỉ các-bon vẫn phụ thuộc vào bên thứ 3 là các tổ chức hoặc các cơ chế tín chỉ quốc tế. Hình ảnh của bên bán ở Việt Nam thì vẫn còn khá mờ nhạt.



Thị trường tín chỉ các-bon Việt Nam vẫn còn đang chờ xử lý

Trên thế giới, có một số công ty tư nhân cung cấp các khoản bù đắp các-bon cho các công ty khác đang tìm cách giảm lượng khí thải các-bon ròng của họ. Các khoản bù đắp này thể hiện các khoản đầu tư hoặc đóng góp vào lâm nghiệp hoặc các dự án khác có lượng khí thải các-bon âm. Người mua cũng có thể mua các khoản tín dụng có thể giao dịch trên sàn giao dịch các-bon như Xpansive CBL có trụ sở tại New York hoặc Sàn giao dịch Aircarbon của Singapore.

Gần đây, Chính phủ Việt Nam đã quyết định về quy mô giới hạn sẽ cho phép đối với lượng phát thải khí nhà kính của các công ty, vốn đã tăng lên đáng kể khi các chuỗi cung ứng dịch chuyển đến Việt Nam. Việt Nam có khả năng bắt đầu bằng việc giới hạn và buôn bán tín chỉ các-bon trong nước, theo đó thị trường sẽ định giá tín chỉ các-bon trước khi liên kết với một hệ thống quốc tế, mở ra cho nhiều công ty hơn muốn mua bù đắp các-bon. Chính phủ dự kiến sẽ ban hành một loạt các nghị định và thông tư vào cuối năm 2022.

Đầu năm nay, Việt Nam đã lập ra một danh sách 1.912 tập đoàn, bao gồm hầu hết các doanh nghiệp lớn, từ Panasonic, Seoul Semiconductor cho đến nhà sản xuất xe tay ga Piaggio và Tập đoàn thực phẩm Masan, phải tiến hành kiểm kê lượng khí thải và lập kế hoạch giảm thiểu.

Và phản ứng của các doanh nghiệp?

Các nhà sản xuất nước ngoài cho biết họ đang tìm cách tuân thủ hệ thống giới hạn và thương mại đang chờ xử lý của Việt Nam. Apple, Samsung, Target, Mulberry, và những công ty khác đã cho thấy những động thái hợp tác mạnh mẽ với Chính phủ khi tuyên bố muốn mua điện mặt trời trực tiếp từ các nhà sản xuất thay vì điện lưới. Sự thay đổi này sẽ giúp cắt giảm lượng khí thải, tuy nhiên điều này vẫn chưa được hợp pháp hóa.



Hầu hết các công ty đang kinh doanh tại Việt Nam cho thấy các động thái tuân thủ quy định

Nestlé, nhà thu mua cà phê lớn nhất thế giới, đang có tham vọng biến chất thải cà phê thành nhiên liệu sinh học. Công ty cũng cho biết họ đang chuyển sang nông nghiệp tái sinh, từ thông dụng mới nhất cho các hoạt động như trồng cây che phủ hút các-bon. Gã khổng lồ thực phẩm đặt mục tiêu đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, giống như mục tiêu mà Việt Nam đặt ra.

Trong khi đó, Mercedes-Benz đã ấn định một ngày gần hơn – năm 2039. “Chúng tôi sẽ phối hợp với các hướng dẫn chi tiết sắp tới từ các cơ quan liên quan để hoàn thành các cột mốc quan trọng cần thiết”, 1 đại diện của công ty cho biết. Ngoài ra, “gã khổng lồ” điện tử của Nhật Bản Panasonic đã bày tỏ sự ủng hộ đối với quy định này, trong khi nhà sản xuất bia Carlsberg cho biết họ đang tích cực chuẩn bị để thực hiện.

Điều này có ý nghĩa gì?

Trên thực tế, việc cắt giảm ô nhiễm thành công có thể sẽ tốn kém rất nhiều tiền bạc. Nhưng chuyên gia năng lượng Nguyễn Đăng Anh Thi cho rằng, tín chỉ các-bon của Việt Nam có thể sẽ khiến các công ty gây ô nhiễm phải giảm thiểu khả năng phát thải vì tín chỉ có hạn. “Hệ thống này mang lại cho các doanh nghiệp động lực mạnh mẽ để tiết kiệm tiền bằng cách cắt giảm lượng khí thải một cách hiệu quả”, ông Thi cho biết.

Trong khi nhà kinh tế môi trường hàng đầu Muthukumara Mani tại Ngân hàng Thế giới, cố vấn cho Việt Nam về thị trường các-bon cũng cho rằng, hệ thống này sẽ thúc đẩy “các doanh nghiệp chuyển sang công nghệ sạch hơn, ít các-bon và hiệu quả hơn, vì giờ đây việc gây ô nhiễm sẽ trở nên tốn kém”.

Nguyễn Chuẩn, nguồn: https://diendandoanhnghiep.vn/thi-truong-tin-chi-cac-bon-viet-nam-cac-doanh-nghiep-phan-ung-ra-sao-220846.html?fbclid=IwAR2I3KajLzMDys51fH8-x-fr_po2mMLx54ekxHiIGx10k67jITyVPf9cTdc, ngày 11/4/2022 (HV trích dẫn)

VRG: Nỗ lực phục hồi sau đại dịch

Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG) nỗ lực khôi phục các hoạt động thị trường bị ảnh hưởng, tổ chức nhiều chiến lược marketing cũng như đảm bảo sản xuất, duy trì tốt chất lượng dịch vụ.

Các đơn vị lĩnh vực khu công nghiệp (KCN): Tích cực mở rộng hoạt động xúc tiến đầu tư

Các KCN đã chủ động những giải pháp đẩy mạnh hiệu quả hoạt động sau đại dịch, nỗ lực phục hồi, phát triển trong trạng thái bình thường mới, vừa hỗ trợ doanh nghiệp (DN) phát triển sản xuất, chủ động đảm bảo an toàn sản xuất, sức khỏe người lao động (NLD).



Ông Nguyễn Văn Phước – Phó TGD Công ty CP KCN Long Khánh trao quà cho NLD trong KCN

Ông Hà Trọng Bình – Tổng Giám đốc Công ty CP KCN Nam Tân Uyên: Hỗ trợ tháo gỡ “nút thắt” về lao động: Để hoàn thành kế hoạch năm 2022, công ty đã chủ động xây dựng kế hoạch phục hồi và phát triển sau dịch COVID-19. Đến nay, có khoảng 98% DN đã khẩn trương hoạt động sau thời gian tỉnh Bình Dương trở về trạng thái bình thường mới. Công ty mở rộng xúc tiến đầu tư bằng các “hoạt động không tiếp xúc” với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin, Internet, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, sử dụng công nghệ và dữ liệu trong hình thức trực tuyến; xây dựng hình ảnh, tuyên truyền quảng bá, giới thiệu môi trường đầu tư tại KCN thông qua email, điện thoại, website...; soạn thảo sổ tay hướng dẫn nhằm đơn giản hóa, rút ngắn thời gian thực hiện, tạo thuận lợi tối đa cho DN, nhà đầu tư.

Công ty còn đẩy mạnh hỗ trợ các DN trong công tác tuyển dụng lao động như kiến nghị lãnh đạo UBND tỉnh Bình Dương và Ban Quản lý các KCN Bình Dương làm việc và phối hợp với lãnh đạo các tỉnh thuộc Đồng bằng sông Cửu Long, Tây Nguyên để hỗ trợ NLD quay lại Bình Dương làm việc. Đến nay có 36.826 lao động trở lại làm việc tại các DN (đạt 95,6% tổng số lao động trước khi xảy ra dịch bệnh).

Công ty đề xuất kiến nghị VRG và cơ quan ban ngành trong việc hỗ trợ tiền thuê đất và phí quản lý cho DN chịu ảnh hưởng thông qua việc khảo sát thực tế. Đồng thời, phối hợp với các ngân hàng đối tác để giải trình xúc tiến nhanh, giải quyết vấn đề thanh toán của khách hàng do chủ đầu tư không thể nhập cảnh vào Việt Nam do hạn chế của dịch bệnh. Sắp tới đây, Công ty sẽ tăng cường dịch vụ phụ trợ đa dạng: khu dịch vụ chuẩn bị thành lập bệnh viện (Medical VN), khu trung tâm thương mại (Lê Minh), bãi đậu xe công, dịch vụ hỗ trợ Logistic, đẩy mạnh hội thảo hội nghị xúc tiến... nhằm phục vụ và đáp ứng tốt hơn nữa cho các DN hoạt động.

Ông Nguyễn Văn Phước – Phó Tổng Giám đốc Công ty CP KCN Long Khánh: Giãn thời gian thanh toán phí sử dụng hạ tầng và phí quản lý cho các DN: Công ty đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công nhà máy xử lý nước thải (giai đoạn 2) nhằm tăng nguồn thu từ hoạt động xử lý nước thải. Đẩy nhanh việc thực hiện dự án nhà xưởng cho thuê nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh (SXKD). Nâng cao nguồn thu cho công ty từ các dịch vụ cho thuê khác: bến bãi, mặt bằng đặt máy ATM, cho thuê đặt bảng quảng cáo...



Quang cảnh Trạm y tế lưu động trong KCN Tân Bình

Bên cạnh đó, công ty cũng đẩy mạnh hỗ trợ DN trong KCN phục hồi sản xuất sau đại dịch. Công ty đã phối hợp cùng UBND Thành phố Long Khánh đưa vào hoạt động Trạm Y tế lưu động KCN, nhằm hướng dẫn, truy vết, xử lý các trường hợp F0 phát hiện tại DN, là cầu nối với Trạm y tế các xã, phường để tiếp nhận và cách ly y tế theo quy định. Đồng thời, xây dựng Khu cách ly F0 không triệu chứng quy mô từ 300 đến 500 giường trong KCN để phòng trường hợp cấp thiết bùng phát dịch bệnh tại các DN. Thực hiện việc giãn thời gian thanh toán phí sử dụng hạ tầng và phí quản lý cho các DN khó khăn. Tuyên truyền và thông báo các chính sách hỗ trợ của Nhà nước để DN thực hiện. Hỗ trợ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho DN hoạt động SXKD, đặc biệt là hỗ trợ việc tuyển dụng lao động thiếu hụt.

Ông Nguyễn Anh Tuấn – Tổng Giám đốc Công ty CP KCN Tân Bình: Tăng cường công tác chuyển đổi số: KCN Tân Bình chủ động đưa ra nhiều giải pháp ứng phó như tăng cường công tác chuyển đổi số DN tại thời điểm hiện tại và trong thời gian tới... nhằm hoàn thành các chỉ tiêu cho thuê lại đất, đạt doanh thu, lợi nhuận theo kế hoạch đã được Công ty CP Cao su Phước Hòa và VRG phê duyệt. Chi cổ tức 30% trong năm 2022.

KCN luôn hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong KCN phục hồi, duy trì và phát triển, như: Xây dựng các chính sách thuộc thẩm quyền của KCN để hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi thông thoáng cho mọi hoạt động SXKD của DN. Theo dõi và tháo gỡ những khó khăn vướng mắc của DN để thúc đẩy SXKD, kịp thời hỗ trợ tạo việc làm cho NLĐ trên địa bàn. Thực hiện hiệu quả các chính sách tăng tính thanh toán cho DN, như: miễn – giảm – giãn thời gian thanh toán phí sử dụng hạ tầng và phí quản lý hạ tầng và miễn giảm các khoản lãi suất trả chậm cho DN...

Ông Phạm Phi Điểu – Tổng Giám đốc Công ty CP KCN Bắc Đồng Phú: Đẩy mạnh hỗ trợ nhà đầu tư: Tình hình dịch bệnh vẫn đang diễn biến khá phức tạp, mặc dù tỷ lệ tiêm ngừa vaccine của Việt Nam khá cao nhưng mỗi ngày số ca nhiễm rất nhiều. Điều này cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc thu hút nhà đầu tư nước ngoài, hiện nay công ty chú trọng vào việc chăm sóc những khách hàng cũ để cùng nhau vượt qua khó khăn sau đại dịch. Đồng thời, thông qua việc chia sẻ đó cũng là niềm tin để nhà đầu tư an tâm và giới thiệu thêm bạn bè đến đầu tư tại KCN nhiều hơn. Hy vọng trong thời gian sớm nhất, dịch bệnh kiểm soát được tốt nhất để công ty có nhiều cơ hội mời gọi nhà đầu tư, lấp đầy KCN hiện hữu.

Năm 2022, ngoài việc lấp đầy phần diện tích còn lại (khoảng 13 ha), công ty sẽ tập trung vào việc đầu tư mở rộng 2 KCN Bắc Đồng Phú và Nam Đồng Phú với diện tích gần 800 ha. Đại dịch kết thúc sẽ đón làn sóng đầu tư từ nước ngoài và mở ra cơ hội mới cho công ty.

Ông Trần Quốc Thái – Tổng Giám đốc Công ty CP KCN An Điền: *Nỗ lực hỗ trợ DN phục hồi sản xuất:* Do ảnh hưởng của dịch bệnh nên các địa phương thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ đạo của Chính phủ, làm cho việc vận chuyển lưu thông hàng hóa bị đình trệ, gián đoạn sản xuất đối với đại đa số các nhóm ngành. Điều đó dẫn đến nguồn thu của các nhà đầu tư bị giảm đáng kể hoặc không có; trong khi chi phí vận hành tăng cao bất kể là thực hiện tạm ngưng sản xuất hay thực hiện “3 tại chỗ”.

Sau đại dịch COVID-19 vừa qua, An Điền đã có những giải pháp đẩy mạnh hiệu quả hoạt động, như: thành lập trạm y tế lưu động trong KCN để thực hiện theo dõi và điều trị cho công nhân tại các DN bị nhiễm COVID-19; tuyên truyền phổ biến kiến thức về phòng, chống dịch cho công nhân lao động. Hiện nay, tất cả các DN đã trở lại làm việc với tổng số lao động của 83 DN là 15.543 lao động. Trong năm 2022, nhu cầu tuyển dụng trong KCN cần khoảng 8.000 lao động.

Nhằm chia sẻ những khó khăn của các nhà đầu tư cũng như góp phần nâng cao hình ảnh của KCN hiện hữu và để thu hút những khách hàng tiềm năng của KCN mở rộng trong thời gian tới, công ty có những chính sách hỗ trợ, như: giảm/giãn kỳ thu tiền quản lý, duy tu bảo dưỡng; hỗ trợ tìm kiếm nguồn lao động. Tiếp tục phối hợp với BQL các KCN tỉnh Bình Dương hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ các DN đang hoạt động tại KCN trong tình hình dịch phức tạp như hiện nay.

Tuệ Linh (thực hiện), nguồn: <http://tapchicaosu.vn/2022/04/12/no-luc-phuc-hoi-sau-dai-dich/>, ngày 12/4/2022 (VQ trích dẫn)

Những cam kết đáng lưu ý trong Hiệp định UKVFTA

Hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam theo Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Vương quốc Anh (UKVFTA) dùng chung mẫu C/O EUR.1 được quy định trong Hiệp định UKVFTA và Thông tư 02/2021/TT-BCT.



UKVFTA là Hiệp định thương mại tự do (FTA) được thực thi hiệu quả ngay trong năm đầu có hiệu lực, giúp Việt Nam xuất siêu sang Anh 4,8 tỷ USD. Theo số liệu của Bộ Công thương, kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam – Vương quốc Anh tăng trưởng ấn tượng nhờ Hiệp định UKVFTA, đạt 6,6 tỷ USD trong năm 2021 (năm đầu thực thi hiệp định), tăng hơn 17% so với năm 2020.

Trong đó, Việt Nam xuất khẩu sang Anh hơn 5,7 tỷ USD, tăng gần 15%; nhập khẩu từ Anh hơn 800 triệu USD. Như vậy, Việt Nam xuất siêu hơn 4,8 tỷ USD sang Anh ngay trong năm đầu thực thi UKVFTA.

Với 9 điều khoản; 1 Phụ lục sửa đổi một số điều của lời văn EVFTA; 1 thư song phương trao đổi giữa Việt Nam và UK; 1 Nghị định thư về quy tắc xuất xứ và các Bản Chú giải, Hiệp định UKVFTA đã có hiệu lực tạm thời từ 23 giờ tối 31/12/2020 (tức 6h sáng ngày 01/01/2021 theo giờ Việt Nam), và chính thức có hiệu lực từ 01/5/2021, với những cam kết đáng chú ý về thuế quan, quy tắc xuất xứ hàng hóa, dịch vụ đầu tư, mua sắm Chính phủ. Theo đó, cam kết về thuế quan, 2 bên thỏa thuận cắt giảm ngay 65% số dòng thuế khi Hiệp định UKVFTA có hiệu lực. Điều này đồng nghĩa với việc tăng lên tới 99% số dòng thuế được cắt giảm sau từ 6 – 9 năm. Việc cắt giảm thuế khẩu đối với các sản phẩm như quần áo, vải và giày dép – có nghĩa là khách hàng và doanh nghiệp đều được hưởng lợi từ giá cả thấp hơn. Thuế quan sẽ được giảm theo lộ trình quy định như nhau các khoản cắt giảm hàng năm kể từ khi hiệp định có hiệu lực.

Với những cam kết như vậy, các nhà xuất khẩu của Vương quốc Anh hay Việt Nam đều được hưởng lợi. Đối với hàng hóa xuất khẩu từ Anh vào Việt Nam, 48,5% số dòng thuế được xóa bỏ từ 01/01/2021; 91,8% số dòng thuế sẽ được xóa bỏ vào ngày 01/01/2027; 98,3% số dòng thuế được xóa bỏ từ ngày 01/01/2029; 1,7% số dòng thuế được tự do hóa một phần thông qua hạn ngạch thuế quan (lượng hạn ngạch là phù hợp với các cam kết WTO của Việt Nam và các thuế trong hạn ngạch sẽ được xóa bỏ vào năm 2031) hoặc không được hưởng ưu đãi. Đối với hàng hóa nhập khẩu vào Anh từ Việt Nam, 85,6% số dòng thuế được xóa bỏ vào ngày 01/01/2021; 99,2% số dòng thuế sẽ được xóa bỏ vào 01/01/2027; 0,8% số dòng thuế được tự do hóa một phần thông qua hạn ngạch thuế quan (với thuế suất ưu đãi đối với các sản phẩm trong hạn ngạch là 0%).

Quy định về quy tắc xuất xứ trong UKVFTA cũng tương tự với EVFTA. Theo đó, hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam theo Hiệp định UKVFTA cũng sẽ dùng chung mẫu C/O EUR.1 được quy định trong Hiệp định UKVFTA và Thông tư 02/2021/TT-BCT. Đối với quy tắc cộng gộp, 2 bên cam kết cơ chế cộng gộp xuất xứ mở rộng cho phép hàng hóa của 2 bên được sử dụng nguyên liệu có xuất xứ từ các nước thành viên EU (cũng như Công quốc Andorra và Cộng hòa San Marino) để sản xuất ra sản phẩm cuối cùng xuất khẩu sang nước bên kia và được hưởng thuế suất ưu đãi của Hiệp định UKVFTA. Hai bên nhất trí sẽ tiến hành rà soát cơ chế này vào năm thứ 3 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực.

Cam kết về dịch vụ và đầu tư trong UKVFTA, Việt Nam cam kết dành ưu đãi cao hơn cho các nhà cung cấp dịch vụ và nhà đầu tư của Vương quốc Anh theo UKVFTA so với các tiêu chuẩn hiện đang áp dụng cho các nhà cung cấp dịch vụ và nhà đầu tư nước ngoài khác theo cam kết WTO. Không có bất kỳ sự ràng buộc nào của WTO, Việt Nam đã mở cửa đa phương hầu hết các lĩnh vực phi dịch vụ cho các nhà đầu tư nước ngoài, nhưng Việt Nam có thể thay đổi các chính sách đó bất cứ lúc nào. Theo hiệp định UKVFTA của Vương quốc Anh, Việt Nam sẽ mở cửa dứt khoát nhiều lĩnh vực phi dịch vụ cho các nhà đầu tư Vương quốc Anh mà không có bất kỳ hạn chế nào về tỷ trọng vốn, quy mô hoặc loại hình hoạt động.

Trong cam kết về mua sắm Chính phủ, Việt Nam cam kết mở cửa thị trường mua sắm công cho Vương quốc Anh, cho phép các nhà cung cấp của Vương quốc Anh tiếp cận mua sắm ở cấp Trung ương và tại hai thành phố lớn nhất của Việt Nam là Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. Các nhà cung cấp của Vương quốc Anh tuân theo các quy tắc của UKVFTA khi đặt giá thầu cho các gói thầu cao hơn giá trị ngưỡng quy định trong thỏa thuận và nơi các gói thầu đó được thông báo bởi các tổ chức đấu thầu. UKVFTA sẽ từng bước tăng cường khả năng tiếp cận thị trường mua sắm của Việt Nam cho các nhà cung cấp của Vương quốc Anh. Việt Nam cam kết cho phép các nhà cung cấp của Vương quốc Anh tham gia các hoạt động mua sắm hàng hóa đa dạng (có ngoại lệ đối với hàng nhạy cảm) và lựa chọn mua sắm dịch vụ, bao gồm dịch vụ kế toán, nghiên cứu thị trường và thuế.

Thế Hải, nguồn: <https://baodautu.vn/nhung-cam-ket-dang-luu-y-trong-hiep-dinh-ukvfta-d163889.html>, ngày 13/4/2022 (VQ trích dẫn)

Thoát dần “vòng kim cô” của các chủ tàu ngoại

Dự thảo Đề án Phát triển đội tàu vận tải biển quốc tế của Việt Nam thu hút sự quan tâm đặc biệt của các hãng tàu cũng như doanh nghiệp logistics trong nước.



Đội tàu biển Việt Nam lại phát triển chưa tương xứng, hụt hơi trong cuộc cạnh tranh với các hãng tàu biển nước

Đang trong giai đoạn xin ý kiến của các Bộ, ngành và các đơn vị liên quan trước khi hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nhưng Dự thảo Đề án Phát triển đội tàu vận tải biển quốc

tế của Việt Nam, do Bộ Giao thông Vận tải xây dựng, vẫn thu hút sự quan tâm đặc biệt của các hãng tàu cũng như doanh nghiệp logistics trong nước.

Cần nói thêm rằng, vận tải biển là một trong 2 trụ cột quan trọng của kinh tế hàng hải và cũng là nhân tố quan trọng, góp phần giúp Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về biển, làm giàu từ biển, bảo đảm vững chắc chủ quyền biển, đảo. Song, trong khi hệ thống cảng biển phát triển nhanh, mạnh cả về số lượng và chất lượng với nhiều cảng biển trung chuyển nước sâu được hình thành trong hơn 10 năm gần đây có khả năng đón được các siêu tàu lớn nhất của thế giới, đưa hàng hóa xuất khẩu Việt Nam tới châu Âu, Bắc Mỹ, thì đội tàu biển Việt Nam lại phát triển chưa tương xứng, hụt hơi trong cuộc cạnh tranh với các hãng tàu biển nước ngoài.

Một thực tế đáng buồn là đội tàu biển mang cờ quốc tịch Việt Nam hiện chỉ đảm nhận vận tải nội địa và một số tuyến quốc tế ngắn như Hồng Kông, Đông Nam Á, Trung Quốc và Nhật Bản.

Nếu không nhờ quy định hiện hành về bảo hộ quyền vận tải nội địa, thì đội tàu biển mang cờ quốc tịch Việt Nam chưa chắc đã giữ được "sân nhà" sau khi đã mất hầu hết thị phần hàng hóa xuất nhập khẩu vào tay hãng tàu nước ngoài. Thật khó hình dung việc thị phần vận chuyển hàng hóa của đội tàu Việt Nam chỉ còn 5% vào năm 2020 và 7% vào năm 2021. Hệ quả trực tiếp là đất nước mất một lượng lớn ngoại tệ vào tay các hãng tàu nước ngoài để thuê vận chuyển; các nhà xuất khẩu Việt Nam vừa mất tính chủ động, vừa liên tục bị chủ tàu ngoại lạm thu, chèn ép.

Có nhiều lý do dẫn đến tình trạng hụt hơi của đội tàu biển Việt Nam, trong đó quan trọng nhất là thiếu sự hỗ trợ về tài chính để tái cơ cấu đội tàu, khiến cơ cấu đội tàu biển hiện rất bất hợp lý, chủ yếu là tàu trọng tải nhỏ chở hàng tổng hợp, ít tàu container và tàu trọng tải lớn chạy tuyến quốc tế. Chậm đổi mới, hiện đại hóa, nên phần lớn đội tàu vận tải biển quốc tế của Việt Nam hạn chế về điều kiện an toàn, kỹ thuật, rất hay bị lưu giữ ở những quốc gia có yêu cầu về điều kiện an toàn tàu biển khắt khe.

Ở chiều ngược lại, do khó cạnh tranh được với quốc tế, nên một lượng lớn tàu lại được đưa về khai thác ở thị trường nội địa với những quy định an toàn, an ninh hàng hải, lao động hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường biển thấp hơn nhiều so với quốc tế. Điều này dẫn tới thị trường vận tải biển nội địa cạnh tranh cao, trong khi đó, thị trường vận tải biển quốc tế lại do hãng tàu nước ngoài chi phối, nên các hãng tàu nội không thể tích tụ nguồn lực để đầu tư đổi mới đội tàu.

Việt Nam đang mở cửa hội nhập sâu rộng kinh tế quốc tế, tham gia ký kết các hiệp định thương mại tự do song phương, đa phương. Điều này tạo cơ hội cho lượng hàng hóa xuất nhập khẩu tăng lên, nhưng cũng mở cửa cho đội tàu nước ngoài thâm nhập thị trường vận tải nội địa. Khi các doanh nghiệp vận tải biển Việt Nam chưa cung cấp được dịch vụ đi châu Âu, Hoa Kỳ, thì không những không nắm bắt được thời cơ do các hiệp định thương mại mang lại, mà còn đứng trước nguy cơ mất một phần thị phần vận tải biển nội địa.

Bên cạnh đó, do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, nhiều quốc gia đã ban hành các quy định kiểm soát dịch chặt chẽ, dẫn đến tình trạng kẹt cảng, thời gian giải phóng tàu bị kéo dài, lịch trình tàu thay đổi, gây đứt gãy chuỗi cung hàng hóa toàn cầu, đẩy giá cước vận tải biển tăng phi mã. Thực trạng đó đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế của Việt Nam. Do vậy, việc phải có đội tàu vận tải biển quốc tế đủ mạnh để chủ động trong vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu phục vụ phát triển kinh tế quốc gia đang là nhu cầu cấp thiết.

Sẽ cần những chính sách đồng bộ và tổng thể để phát triển đội tàu biển Việt Nam, từng bước giành lại thị phần vận chuyển container xuất nhập khẩu. Ngoài nỗ lực và khát vọng vươn lên của chính doanh nghiệp vận tải biển trong nước, thì các cơ quan quản lý nhà nước cũng cần sớm ban hành cơ chế hỗ trợ về vốn vay tín dụng lãi suất thấp để đầu tư đổi mới đội tàu.

Đặc biệt, ngay từ lúc này, các chủ hàng cần thay đổi tập quán mua bán, dành sự ưu tiên lựa chọn đội tàu Việt chở hàng xuất khẩu. Đây chính là sự khởi đầu và cũng là giải pháp căn cơ nhất nhằm nâng dần năng lực của đội tàu Việt, đồng thời mở ra cánh cửa giúp các doanh nghiệp xuất nhập khẩu của Việt Nam từng bước thoát dần "vòng kim cô" của các chủ tàu ngoại.

Anh Minh, nguồn: <https://baodautu.vn/thoat-dan-vong-kim-co-cua-cac-chu-tau-ngoai-d163766.html>, ngày 13/4/2022 (VQ trích dẫn)

Nông trường Bachiang IV: Năng suất vườn cây dẫn đầu Cao su Việt Lào

Sau 3 năm đưa vườn cây vào khai thác, Nông trường (NT) Bachiang IV, Công ty CP Cao su Việt Lào chính thức ghi danh vào Câu lạc bộ 2 tấn/ha (CLB) của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG). Tính từ đó tới nay, NT đã có 6 năm liền "vững chân" trong CLB. Đặc biệt, năm 2021, NT có 2 tổ sản xuất đạt năng suất 3 tấn/ha và 10 tổ đạt năng suất trên 2,5 tấn/ha, các tổ còn lại đều đạt năng suất trên 2 tấn/ha.



Vườn cây được chăm sóc, quản lý và khai thác tốt nên đạt năng suất tốt. Ảnh: Vũ Phong

NT có tổng diện tích vườn cây hơn 2.592 ha, năm 2012, NT chính thức mở cạo vườn cây trồng năm 2006. Hiện nay, tổng diện tích khai thác của NT là 2.524 ha. Tổng số lao động tính đến thời điểm hiện tại là 593 người. Năm 2021, công tác khai thác mủ của NT gặp nhiều khó khăn do thời tiết mưa nhiều trong tháng 7, đường sá trơn trượt, công nhân khai thác đi lại vất vả. Thêm vào đó, dịch bệnh COVID-19 bùng phát mạnh trên địa bàn vào tháng 9 nên một số bản bị đóng cửa không cho người lao động (NLĐ) đi làm, đây cũng là thời kỳ cao điểm vào vụ khai thác do đó ảnh hưởng đến kế hoạch sản lượng. Bên cạnh những khó khăn đó, một số diện tích cao su tư nhân nằm trong diện tích NT quản lý nên rất khó trong công tác bảo vệ mủ.

Tuy khó khăn là vậy nhưng tập thể NT xác định phải thực hiện vượt sản lượng, nâng cao năng suất vườn cây, năng suất lao động mới đảm bảo được thu nhập cho NLĐ. Vì vậy, bằng tất cả giải pháp linh hoạt, sáng tạo, NT đã thực hiện vượt mức chỉ tiêu đề ra, tiếp tục là đơn vị về trước kế hoạch sản lượng và dẫn đầu về năng suất của đơn vị. Sản lượng khai thác năm 2021 của NT đạt 6.719 tấn, vượt 13% kế hoạch được giao, về trước kế hoạch 13 ngày. Năng suất vườn cây bình quân đạt 2,66 tấn/ha, năng suất lao động bình quân đạt gần 12,5 tấn/lao động. Đặc biệt, năm 2021 có 2 tổ đạt năng suất trên 3 tấn/ha là Tổ 4 và Tổ 16.

Anh Nguyễn Văn Cúc – Giám đốc NT cho biết: "Năm qua, NT đã làm tốt công tác dân vận, đó là tuyên truyền vận động NLĐ không nghỉ tự do. Vào những ngày hiếu, hỉ, bun... NT chủ động cho NLĐ cạo sớm nên công nhân tranh thủ đi làm đảm bảo sản lượng và ngày công. Bên cạnh việc tổ chức khai thác tốt, đúng quy trình kỹ thuật, NT rất chú trọng trong việc kết hợp với chính quyền địa phương và bản làng đảm bảo tình hình an ninh trật tự khu vực NT. Đồng thời, tăng cường tuần tra, trực gác trên vườn cây để kịp thời xử lý và ngăn chặn các trường hợp vào lô trộm mủ. NT thường xuyên tuyên truyền cho NLĐ biết giá trị của cây cao su, biết yêu quý bảo vệ cây để giữ nguồn thu nhập. Nhờ vậy, NLĐ rất ý thức trong công việc và gắn bó với đơn vị".

Năng suất vườn cây, năng suất lao động cao, do đó mức lương của NLĐ được đảm bảo với mức bình quân 3,3 triệu Kip/người/tháng. Đối với tổ trưởng sản xuất có mức lương 550 USD/tháng. Ngoài tiền lương, năm 2021, Công ty đã chi bổ sung thêm cho NLĐ 3% BHYT, 3,5% BHXH. Các chế độ, chính sách cho NLĐ được thực hiện kịp thời và có chế độ khen thưởng, biểu dương NLĐ đạt thành tích xuất sắc, do đó NLĐ rất yên tâm gắn bó với đơn vị.

Nói về năng suất vườn cây của NT Bachiang IV, anh Nguyễn Vũ Thịnh – Trưởng phòng kỹ thuật Công ty cho hay: "Nhờ thực hiện tốt các giải pháp trong khai thác, quản lý và ổn định lao động, NT Bachiang IV luôn là đơn vị dẫn đầu về năng suất vườn cây của công ty. Chúng tôi tin tưởng rằng với những kinh nghiệm đã đúc rút những năm qua NT sẽ gặt hái được những thành quả tốt, tiếp tục giữ vững phong độ về các chỉ tiêu kế hoạch được giao. Tin tưởng rằng trong năm 2022, NT sẽ có thêm nhiều tổ đạt năng suất 3 tấn/ha".

Quốc Tuấn, nguồn: <http://tapchicaosu.vn/2022/04/14/nong-truong-bachiang-iv-nang-suat-vuon-cay-dan-dau-cao-su-viet-lao/>, ngày 14/4/2022 (QĐ trích dẫn)

Những người trẻ ngành cao su không ngừng đổi mới và sáng tạo

Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam lần thứ VIII đã diễn ra ngày 13/4/2022 với sự tham dự của 126 đại biểu chính thức đại diện 3.000 đoàn viên, thanh niên của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG).

Nhiều chương trình an sinh xã hội thiết thực

Phát biểu tại phiên khai mạc, anh Trần Quốc Bình, Bí thư Đoàn thanh niên VRG trong nhiệm kỳ 2017 – 2022, nhấn mạnh: “Đại hội mở ra giai đoạn phát triển công tác Đoàn và phong trào thanh niên của VRG trong thời gian tới. Tôi tin tưởng 1 điều rằng, mỗi đại biểu tham dự đại hội hôm nay sẽ tập trung nghiên cứu, phát huy khả năng, trí tuệ của tập thể để đóng góp xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp công tác Đoàn nhằm thực hiện tốt các chương trình đề ra. Đó là, tiếp tục đổi mới, sáng tạo, có nhiều sáng kiến thông qua các phong trào hành động thiết thực của thanh niên”.



Đoàn Thanh niên VRG vinh dự đón nhận Huân chương Lao động hạng 3 của Chủ tịch nước trao tặng

Theo anh Bình, trong nhiệm kỳ 2017 – 2022, Đoàn Thanh niên VRG đã tổ chức nhiều hoạt động an sinh xã hội gắn với việc thực hiện có hiệu quả các nội dung tình nguyện, hỗ trợ vì cuộc sống cộng đồng. Thanh niên của Tập đoàn đã thực hiện 543 công trình, phần việc thanh niên, đóng góp tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, góp phần vào việc đảm bảo an sinh xã hội. Mục tiêu nhiệm kỳ mới của Đoàn Thanh niên VRG là tổ chức ít nhất 20 chương trình về nguồn. Hoàn thành ít nhất 400 công trình, phần việc thanh niên các cấp. Đặc biệt, vận động nguồn lực để giúp đỡ 350 gia đình chính sách, Mẹ Việt Nam anh hùng và 1.700 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; vận động ít nhất 1.500 đơn vị máu, tổ chức ít nhất 20 hoạt động bảo vệ môi trường, phòng chống biến đổi khí hậu...

Không ngừng đổi mới và sáng tạo

Đánh giá cao vai trò của tổ chức Đoàn trong nhiệm kỳ 2017 – 2022, ông Trần Công Kha, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT VRG, cho rằng: “Đoàn thanh niên VRG trong thời gian qua đã luôn nỗ lực, không ngừng đổi mới, sáng tạo để hoàn thành tốt nhiệm vụ, xây dựng hình ảnh tuổi trẻ ngành cao su xung kích, tình nguyện và giàu lòng nhân ái. Những việc làm tốt của các bạn trải rộng khắp các vùng miền, không những trong nước mà hình ảnh tốt đẹp ấy còn sang cả nước bạn Lào và Campuchia. Ở mỗi đơn vị, Đoàn luôn là lực lượng nòng cốt, phát huy vai trò xung kích trong lao động sản xuất, tích cực nghiên cứu và ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh. Trên cơ sở đó đã đề xuất các ý tưởng, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao tay nghề, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ. Đồng thời, Đoàn luôn đoàn kết, quyết tâm cùng Tập đoàn vượt qua mọi khó khăn, thử thách”.

Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh VRG lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2022 – 2027 đã bầu Ban chấp hành mới gồm 21 người, trong đó anh Trần Quốc Bình được đại hội tín nhiệm tái đắc cử giữ chức Bí thư Đoàn Thanh niên VRG nhiệm kỳ 2022 – 2027. Tại đại hội, Đoàn Thanh niên VRG đã vinh dự đón nhận Huân chương Lao động hạng 3 của Chủ tịch nước trao tặng, nhằm ghi nhận vai trò xung kích, sáng tạo của Đoàn Thanh niên VRG vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2016 – 2020.

Ông Kha kỳ vọng: “Tôi mong muốn trong nhiệm kỳ 2022 – 2027, Đoàn Thanh niên của Tập đoàn ngày càng làm tốt hơn và luôn là lực lượng tiên phong trong phong trào sản xuất kinh doanh ở mỗi đơn vị. Đoàn phải luôn xác định được những mục tiêu trọng tâm và không ngừng đổi mới, sáng tạo trong mọi hoạt động. Các phong trào của thanh niên được phát triển rộng khắp, sáng

tạo hơn gắn với chuyên môn, thể mạnh của từng thanh niên trong giải quyết các vấn đề mới, khó tại đơn vị. Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho thanh niên rèn luyện, cống hiến và trưởng thành. Góp phần quảng bá “Thương hiệu Cao su Việt Nam” trong cộng đồng”.

Chia sẻ tại đại hội, bà Hoàng Thị Minh Thu, Bí thư Đoàn khối Doanh nghiệp Trung Ương, cho rằng: “Thành tích của Đoàn khối Doanh nghiệp Trung Ương trong nhiệm kỳ 2017 – 2022 có sự đóng góp rất lớn của Đoàn Thanh niên VRG, là lá cờ đầu trong mọi hoạt động của Đoàn khối ở khu vực phía Nam. Trong nhiệm kỳ qua, Đoàn đã không ngừng sáng tạo với các phong trào thi đua, đổi mới, phát huy sức mạnh của tuổi trẻ ngành cao su. Đó là những công trình, phần việc thanh niên có giá trị cao về vật chất lẫn tinh thần và những sáng kiến ấy đã giúp làm lợi cho các đơn vị trong ngành. Tuổi trẻ ngành cao su cũng đã xây dựng được hình ảnh, tạo tiếng vang, sự lan tỏa đến các vùng miền có cao su hiện diện”.

Tuyết Trang, nguồn: <https://thanhnien.vn/nhung-nguoi-tre-nganh-cao-su-khong-ngung-doi-moi-va-sang-tao-post1448354.html>, ngày 14/4/2022 (VQ trích dẫn)

Cục Hải quan TP.HCM chủ động chung tay phát triển logistics thành phố

Đưa ra nhiều giải pháp chung tay cùng các cơ quan quản lý, Hiệp hội phát triển trung tâm logistics TP.HCM, Cục trưởng Cục Hải quan TPHCM Đinh Ngọc Thăng cam kết sẽ hỗ trợ phát triển ngành logistics thành phố cất cánh.

Kỳ vọng logistics TPHCM cất cánh

Ngày 14/4/2022, tại Tọa đàm “Logistics Thành phố Hồ Chí Minh cất cánh” do Cục Hải quan TP.HCM phối hợp với Hiệp hội Logistics TPHCM (HLA) tổ chức, Cục trưởng Cục Hải quan TP.HCM Đinh Ngọc Thăng và lãnh đạo nhiều sở, ngành, HLA cam kết cùng chung tay đẩy mạnh hợp tác, phục hồi và phát triển kinh tế.

Tại tọa đàm, các diễn giả trao đổi về các chương trình, kế hoạch đang và sẽ triển khai để kết nối và hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp, tạo thuận lợi thương mại và định hướng phát triển hoạt động logistics trên địa bàn Thành phố. Theo đó, Cục Hải quan TP.HCM, HLA, các Sở, ban ngành và cộng đồng doanh nghiệp với quyết tâm nỗ lực cao nhất, vượt qua những khó khăn, thách thức, phục hồi và phát triển kinh tế để TP.HCM luôn là cánh chim đầu đàn về phát triển kinh tế, là trung tâm tài chính – kinh tế khu vực trong tương lai gần.



Cục trưởng Hải quan TP.HCM Đinh Ngọc Thăng chia sẻ các giải pháp hỗ trợ phát triển logistics, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp. Ảnh: T.H

Theo thống kê của Cục Hải quan TP.HCM, năm 2021, mặc dù bị tác động rất lớn bởi đại dịch nhưng sức phục hồi hoạt động xuất nhập khẩu (XNK) của Thành phố rất lớn. Tổng kim ngạch XNK hàng hóa tính đến ngày 31/12/2021 do Cục thực hiện đạt 127,33 tỷ USD, tăng 9,5% so với cùng kỳ năm 2020. Nếu không tính tác động của đại dịch, dự kiến đến năm 2025, tổng kim ngạch XNK hàng hoá thông qua Thành phố dự kiến đạt khoảng 165 tỷ USD; thu ngân sách nhà nước của Cục Hải quan TP.HCM có thể đạt 130.000 tỷ đồng và 147.000 tỷ đồng vào năm 2030.

Mặc dù tốc độ phát triển nhanh như trên, nhưng chất lượng hệ thống kết cấu hạ tầng logistics tại TP.HCM chưa đáp ứng quy mô tăng trưởng hàng hoá. Hạ tầng giao thông chưa đạt quy hoạch tổng thể của Chính phủ khiến cho dịch vụ logistics chưa thể phát triển đúng tiềm năng. Với vai trò, đơn vị chủ trì phát triển dịch vụ logistics TP.HCM, ông Bùi Tá Hoàng Vũ, Giám đốc Sở Công Thương TP.HCM chia sẻ, theo kế hoạch, TP.HCM đặt mục tiêu đến năm 2025, tốc độ tăng trưởng doanh thu dịch vụ logistics của doanh nghiệp TP.HCM đạt 15% và đến năm 2030 đạt 20%. Đến

năm 2025, tỷ trọng đóng góp của logistics vào Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) của TP.HCM đạt 10% và đến năm 2030 đạt 12%.

Đánh giá về vai trò của ngành logistics TP.HCM cũng như cam kết hỗ trợ của cơ quan Hải quan, Cục trưởng Cục Hải quan TP.HCM Đinh Ngọc Thăng cho rằng, sự hình thành và phát triển của Cục Hải quan TP.HCM gắn liền với sự thăng trầm của nền kinh tế Thành phố, đặc biệt là ngành logistics. Chính vì thế, Cục Hải quan TP.HCM luôn trăn trở, mong mỏi và kỳ vọng logistics Thành phố cất cánh phát triển bền vững, giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế, động lực dẫn dắt tăng trưởng của cả nước, khu vực và thế giới, tạo nền tảng để Thành phố trở thành trung tâm về kinh tế, tài chính của châu Á, là điểm đến hấp dẫn toàn cầu về thương mại, đầu tư và du lịch.

“Cục Hải quan TP.HCM đẩy mạnh công tác tạo thuận lợi thương mại và hợp tác đối tác Hải quan – doanh nghiệp bằng nhiều giải pháp. Trong đó, phối hợp chặt chẽ với các Hiệp hội logistics để đẩy mạnh vai trò đại lý hải quan, thực sự là cánh tay nối dài của cơ quan Hải quan, là cầu nối giữa Hải quan và doanh nghiệp hướng đến tính chuyên nghiệp, tự nguyện tuân thủ pháp luật trong quá trình làm thủ tục hải quan, minh bạch hóa các khâu thủ tục. Thường xuyên hiến kế cho UBND TP.HCM về kế sách phát triển dịch vụ logistics, cải thiện môi trường đầu tư, phối hợp công tác tạo thuận lợi thương mại trong phạm vi ngành Hải quan” – Cục trưởng Đinh Ngọc Thăng cam kết.

Chung tay phát triển logistics

Tại tọa đàm, lãnh đạo các sở, ngành, hiệp hội doanh nghiệp đã đánh giá cao vai trò dẫn dắt, hỗ trợ hoạt động XNK, cũng như hỗ trợ ngành logistics TP.HCM phát triển của ngành Hải quan nói chung và Cục Hải quan TP.HCM nói riêng. Bà Đặng Thị Minh Phương, Chủ tịch HLA cho biết, hiện nay, thủ tục hải quan đã được đơn giản rất nhiều, đặc biệt Cục Hải quan TP.HCM đã có nhiều chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cũng như quy trình thủ tục hải quan giúp hỗ trợ rất lớn cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Cục Hải quan TP.HCM phối hợp với các hiệp hội, ban ngành để đóng góp phát triển trung tâm logistics TPHCM.

Khẳng định sự đồng hành của cơ quan Hải quan với doanh nghiệp, Cục trưởng Đinh Ngọc Thăng cho biết, trong quá trình hoạt động, ngành Hải quan không đi một mình mà cần sự đồng hành của các doanh nghiệp, các hiệp hội. Sự đồng hành với doanh nghiệp, hiệp hội logistics là một điển hình. Cơ quan Hải quan luôn xác định là đối tác tin cậy, đồng hành cùng doanh nghiệp phát triển. Ngành Hải quan đang chuyển sang mô hình hải quan số. Hiện nay, Hải quan TP.HCM đã dành phần lớn cơ sở vật chất để xây dựng trung tâm thông quan hàng hóa XNK tập trung. Cục Hải quan TP.HCM đã sẵn sàng về con người, công nghệ và lòng quyết tâm để đồng hành cùng doanh nghiệp phát triển logistics TP.HCM; để trung tâm logistics đặt tại TP.HCM không chỉ phục vụ cho TP.HCM mà phải phục vụ cho cả nước, cả khu vực...

Sau hội nghị này, các hiệp hội có thể đặt hàng cho Cục Hải quan TP.HCM hướng dẫn đào tạo theo các chuyên đề, như: xuất xứ, giá thuế, thủ tục hải quan... “Chúng tôi sẵn sàng trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực tế với các doanh nghiệp. Cùng với đó, đội ngũ chuyên gia chuyên giảng dạy cho các lớp đào tạo của ngành Hải quan của Cục Hải quan TP.HCM sẽ hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong công tác đào tạo, nâng cao nghiệp vụ...” – Cục trưởng Đinh Ngọc Thăng chia sẻ.

Tại tọa đàm, Cục Hải quan TP.HCM và Hiệp hội Logistics TP.HCM ký kết Quy chế phối hợp giữa 2 bên nhằm nâng cao hiệu quả hợp tác, tăng cường kết nối trong hoạt động dịch vụ logistics. Việc ký kết hợp tác có ý nghĩa định hướng lâu dài giữa Cục Hải quan TP.HCM và Hiệp hội Logistics TP.HCM, 2 bên giúp đỡ lẫn nhau nhằm phát triển hoạt động logistics của Thành phố, tăng khả năng cạnh tranh trong khu vực, đáp ứng các mục tiêu về kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics của Thành phố trong giai đoạn 2025. Đồng thời, hoạt động logistics phát triển cũng góp phần giúp cơ quan nhà nước, trong đó có cơ quan Hải quan quản lý tốt hơn hoạt động xuất nhập khẩu, tạo thuận lợi thương mại cho doanh nghiệp.

Lê Thu, nguồn: <https://haiquanonline.com.vn/cuc-hai-quan-tphcm-chu-dong-chung-tay-phat-trien-logistics-thanh-pho-161533.html>, ngày 14/4/2022 (NT trích dẫn)

Bắt tay cùng kéo giảm chi phí logistics cho doanh nghiệp

Tại hội thảo Xu hướng logistics trong tình hình mới – Doanh nghiệp ngành gỗ thích ứng để phát triển tổ chức ngày 14/4/2022, Hội Gỗ và mỹ nghệ TP.HCM (HAWA) và Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam (VLA) đã cùng ký kết hợp tác nhằm cùng phối hợp nâng cao chất lượng dịch vụ và cắt giảm chi phí logistics cho các doanh nghiệp.



Ký kết hợp tác giữa HAWA và VLA. Ảnh: N.H

Ông Phùng Quốc Mẫn, Phó chủ tịch HAWA cho biết, tình trạng tắc nghẽn trong khâu vận chuyển, đứt gãy trong lưu thông đã gây ra hậu quả vô cùng nghiêm trọng cho hoạt động phân phối, tiêu thụ hàng hóa trong thời gian giãn cách xã hội do dịch bệnh. Tiếp đó, những căng thẳng quốc tế khiến cho giá xăng dầu tăng liên tục, thị trường logistics tiếp tục đối mặt với thách thức ngày càng lớn hơn. Doanh nghiệp đứng ngồi không yên vì giá cước vận tải lên cao kéo theo chi phí hàng hóa và sản xuất đều tăng.

Thực tế trên cho thấy ngành giao thông vận tải và logistics đóng vai trò cốt yếu trong nền kinh tế. Trong ngành gỗ và nội thất, do đặc thù kích thước lớn, công kênh, chi phí đóng gói, vận chuyển lớn, thị trường xuất khẩu chủ yếu lại ở rất xa như Hoa Kỳ, châu Âu... nên chi phí logistics chiếm tới 20 – 30% chi phí của ngành. Do đó, việc đảm bảo ổn định trong khâu lưu thông đóng vai trò rất quan trọng.

Ông Mẫn cho biết, trong năm 2021, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam đạt 14,8 tỷ USD, tăng 19,7% so với năm 2020. Trong năm 2022, dự kiến mức tăng trưởng ở mức khoảng 22%. Để thực hiện được điều này, yêu cầu bắt buộc là phải đảm bảo được khâu lưu thông. Chính vì vậy, HAWA xác định việc ổn định chuỗi cung ứng, kết nối với các hiệp hội chuyên ngành logistics là nhiệm vụ trọng tâm. “Với tiềm lực và thế mạnh của HAWA và VLA, việc hợp tác sẽ giúp tháo gỡ hiệu quả những trở ngại, khó khăn của doanh nghiệp, từ đó đưa hợp tác của 2 hội thành quan hệ chiến lược” – ông Mẫn nhấn mạnh.

Ông Đào Trọng Khoa, Phó Chủ tịch thường trực VLA cũng cho biết, với vai trò của ngành dịch vụ thiết yếu, có tính mạch máu của thương mại quốc tế cũng như trong nước, thời gian tới, VLA sẽ cùng các hiệp hội ngành hàng, trong đó có HAWA, để cùng tháo gỡ khó khăn và phát triển. Theo ông Khoa, thời gian qua, ngành dịch vụ logistics đã nhận được sự quan tâm rất đầy đủ của Chính phủ và các cơ quan, ban ngành. Quyết định 200/QĐ-TTg và mới đây là Quyết định 221/QĐ-TTg về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 200 đã nêu lên 2 nhiệm vụ liên quan tới ngành logistics.

Cụ thể là nhiệm vụ số 33 về việc tích hợp sâu dịch vụ logistics vào cuối sản xuất, cung ứng, xuất nhập khẩu và nhiệm vụ số 41 liên quan tới thúc đẩy việc thuê ngoài. Nhiệm vụ này gia tăng hợp tác giữa các doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu với doanh nghiệp logistics, qua đó cải thiện dịch vụ và cắt giảm chi phí vốn đang ở mức khá cao. “Hiện thực hóa nhiệm vụ kể trên, VLA hợp tác với HAWA, tiến tới thúc đẩy hợp tác chiến lược giữa doanh nghiệp của hai hiệp hội để cắt giảm chi phí, gia tăng sức cạnh tranh của doanh nghiệp” – ông Khoa thông tin.

Nguyễn Hiền, nguồn: <https://haiquanonline.com.vn/bat-tay-cung-keo-giam-chi-phi-logistics-cho-doanh-nghiep-161495.html>, ngày 14/4/2022 (VQ trích dẫn)

Sửa luật để kinh tế Hợp tác xã bứt lên

Thực trạng bức tranh về kinh tế hợp tác xã (HTX) cho thấy, nhiều cơ chế, chính sách hiện nay không còn phù hợp trong bối cảnh hội nhập kinh tế, đặc biệt là khi đại dịch COVID-19 đang tiếp

tục "thử thách" sức chịu đựng của mô hình kinh tế này. Chính vì vậy, việc sửa đổi Luật Hợp tác xã đã tới giai đoạn chín muồi và ngày càng trở nên cấp thiết.

TS. Phùng Quốc Chí, Cục trưởng Cục Phát triển hợp tác xã (Bộ Kế hoạch và Đầu tư – KHĐT) cho rằng, quy mô của khu vực kinh tế tập thể hiện chỉ bằng 40% khu vực kinh tế tư nhân, 10% khu vực kinh tế cá thể, 20% khu vực vốn đầu tư nước ngoài và 13,6% khu vực kinh tế nhà nước.

Hạn chế tiếp cận tín dụng khiến HTX chưa phát huy được thế mạnh

"Điều này cho thấy, khu vực kinh tế này chưa xứng với tiềm năng và thấp rất xa so với các nước trên thế giới. Năm 2020 – 2021 và cả năm 2022, dịch COVID-19 đã và sẽ tiếp tục ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của khu vực kinh tế hợp tác, đặc biệt trong lĩnh vực vận tải, du lịch, nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp vì bị tổn thương nặng nề", TS Chí nói.



Việc khó khăn trong tiếp cận tín dụng của các HTX đang khiến khu vực kinh tế này chưa thể bứt lên

Cũng theo đại diện Bộ KHĐT, hiện tại, số HTX siêu nhỏ với quy mô vốn dưới 1 tỷ đồng chiếm 46%, quy mô vốn từ 1 – 5 tỷ đồng chiếm 38% và chỉ có 2% số HTX có quy mô vốn trên 50 tỷ đồng. Theo đó, khu vực kinh tế này không thể cạnh tranh nổi khi nền kinh tế đang vào giai đoạn cuối của các hiệp định thương mại tự do và cũng không có vốn để đầu tư vào công nghệ trong nền kinh tế số với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Một trong những vấn đề nổi cộm, được nhiều HTX quan tâm là câu chuyện dư nợ tín dụng. Mặc dù, thời gian qua dư nợ tín dụng có xu hướng tăng, đặc biệt là sau quá trình chuyển đổi, tổ chức lại hoạt động theo Luật hợp tác xã năm 2012. Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước, giai đoạn 2001 – 2021, khoản cho vay đối với khu vực kinh tế tập thể đạt 68.878 tỷ đồng. Dư nợ đối với khu vực kinh tế tập thể đến năm 2021 đạt khoảng 6.000 tỷ đồng, trong đó nợ xấu là 162 tỷ đồng, chiếm 2,93% tổng dư nợ.

Tuy nhiên, cũng phải thẳng thắn, việc tiếp cận tín dụng của các HTX còn rất hạn chế và có nhiều nguyên nhân dẫn đến thất bại khi huy động vốn vay, từ phương án sản xuất kinh doanh không khả thi; không có tài sản đảm bảo vốn vay; hệ thống báo cáo tài chính chưa minh bạch, đầy đủ; tình hình tài chính và quản trị của hợp tác xã còn yếu... Điều này đang cản trở tới sự phát triển của khu vực kinh tế này.

Một khảo sát của Liên đoàn Hợp tác xã Raiffeisen Cộng hòa Liên bang Đức (DGRV) tiến hành khảo sát tại 48 HTX ở Hà Nội, Thái Nguyên và Trà Vinh mới đây cho thấy, yếu tố quan trọng nhất để tiếp cận vốn là lãi suất thấp, tiếp đến là không cần tài sản đảm bảo. Hầu hết HTX được khảo sát chỉ có khả năng tự lực vốn ở mức dưới 20%, trong khi khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng rất hạn chế do không có tài sản bảo đảm, chỉ có khoảng 0,5% số HTX có đủ điều kiện tiếp cận vốn từ các tổ chức tín dụng.

Thời điểm chín muồi để sửa đổi Luật Hợp tác xã

Trong bối cảnh đó, Bộ KHĐT đã xây dựng Đề cương sửa Luật Hợp tác xã năm 2012 trên tinh thần bám sát vào Nghị quyết thay thế Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể sẽ được ban hành trong thời gian tới. Đây là điều mà các HTX đang mong đợi và chờ đợi Luật sửa đổi sẽ sớm đi vào cuộc sống để khu vực kinh tế HTX bứt lên. Đại diện Bộ KHĐT cho biết, mục tiêu đặt ra đến năm 2030, thu hút khoảng 15% dân số tham gia các tổ chức kinh tế tập thể, đóng góp trong GDP của kinh tế tập thể chiếm trên 20%; trên 85% HTX lĩnh vực phi nông nghiệp và trên 80% HTX lĩnh vực nông nghiệp hoạt động

hiệu quả, trong đó có ít nhất 60% HTX nông nghiệp liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị. Cùng với đó, có khoảng 10.000 HTX ứng dụng công nghệ vào sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; phát triển các chuỗi giá trị nông sản hàng hóa gắn với liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; đẩy mạnh tham gia các chuỗi cung ứng đưa sản phẩm nông nghiệp xuất khẩu trực tiếp ra nước ngoài.

Để tiếp tục cụ thể hóa chủ trương của Đảng và Nhà nước về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, hiện nay Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện khung pháp lý cho khu vực kinh tế tập thể, trong đó trọng tâm là sửa đổi Luật HTX năm 2012.

Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Trần Duy Đông

Theo Chủ tịch Liên minh HTX Việt Nam Nguyễn Ngọc Bảo, tại Việt Nam kinh tế tập thể, HXT mà nòng cốt là HTX là thành phần kinh tế quan trọng, phát huy vai trò của kinh tế tư nhân, tăng cường sức mạnh của hợp tác quốc tế, cộng đồng, góp phần nâng cao quy mô và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế trong bối cảnh toàn cầu và hội nhập kinh tế quốc tế. Sau 10 năm thi hành Luật HTX, khu vực này đã có những chuyển biến tích cực về lượng và chất, khắc phục tình trạng hạn chế, tận dụng và khai thác dư địa, tiềm năng, từng bước khẳng định vị trí, vai trò trong nền kinh tế.

Thứ trưởng Bộ KHĐT Trần Duy Đông cho biết, hiện nay, khu vực kinh tế tập thể, HTX tiếp tục nhận được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, tiếp tục được khẳng định là thành phần kinh tế cần được củng cố, phát triển tại văn kiện Đại hội Đảng Toàn quốc lần thứ XIII. Vì vậy, khu vực HTX phải tận dụng thời cơ, nắm lấy cơ hội, thực hiện tốt vai trò dẫn dắt các hộ sản xuất cá thể nhỏ, lẻ, các tổ hợp tác để tạo thành chuỗi giá trị sản xuất lớn, mạnh đủ sức cạnh tranh trên thương trường, đem lại lợi ích lớn hơn cho thành viên. "Một trong các quan điểm lớn của sửa đổi Luật HTX lần này là phải giữ vững các nguyên tắc cơ bản của HTX do Liên minh hợp tác xã quốc tế đưa ra và tiếp thu có chọn lọc các kinh nghiệm quốc tế phù hợp với Việt Nam, phù hợp với bối cảnh mới của khu vực và trên thế giới", ông Đông nói.

Cục trưởng Cục Phát triển HTX, Bộ KHĐT Phùng Quốc Chí nói thêm rằng, Luật HTX (sửa đổi) được xây dựng theo các định hướng hoàn thiện các quy định về bản chất HTX; nghiên cứu hoàn thiện các quy định về loại hình tổ chức KTHT và tổ chức đại diện với nhiều hình thức hợp tác đa dạng. "Sửa đổi các quy định đang gây cản trở HTX gia nhập và phát triển thị trường; nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong quản lý, điều hành HTX nhằm tạo động lực cho khu vực HTX phát triển. Bên cạnh đó, tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, thống nhất là một cơ quan Trung ương và các cơ quan chuyên trách ở địa phương", Cục trưởng Cục Phát triển HTX nhấn mạnh.

Trà My, nguồn: <https://vnbusiness.vn/hop-tac-xa/sua-luat-de-kinh-te-htx-but-len-1084837.html>, ngày 15/4/2022 (QĐ trích dẫn)

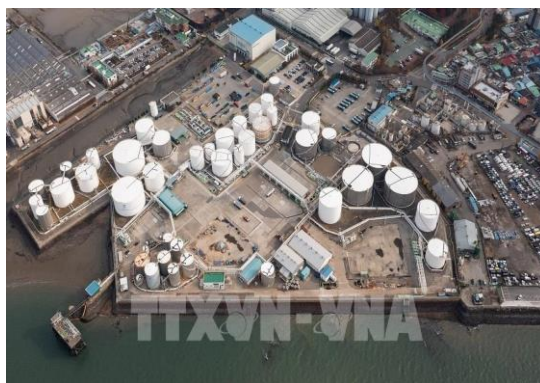
TIN NGOÀI NƯỚC

IEA hạ dự báo nhu cầu dầu mỏ của thế giới

Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA) nhận định nhu cầu dầu mỏ toàn cầu trong năm nay sẽ thấp hơn so với dự báo đưa ra trước đó.

Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA) nhận định nhu cầu dầu mỏ toàn cầu trong năm nay sẽ thấp hơn so với dự báo đưa ra trước đó do các biện pháp phong tỏa nghiêm ngặt để phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại Trung Quốc, quốc gia nhập khẩu dầu thô nhiều nhất thế giới. Theo IEA, nguồn cung dầu mỏ từ Nga dự kiến tiếp tục giảm thêm 1,5 triệu thùng/ngày trong tháng 4 do xung đột tại Ukraine.

Tuy nhiên, việc nhóm Tổ chức Các nước xuất khẩu dầu mỏ và các đối tác (OPEC+) tăng sản lượng, đồng thời Hoa Kỳ và một số thành viên khác của IEA xả kho dự trữ, sẽ giúp ngăn sản lượng dầu giảm mạnh. Trước đó, các nước giàu đã nhất trí xả thêm 120 triệu thùng dầu từ kho dự trữ khẩn cấp, trong đó một nửa là từ Hoa Kỳ, nhằm bình ổn giá dầu tăng mạnh sau khi Nga triển khai chiến dịch quân sự đặc biệt tại miền Đông Ukraine. Trong những ngày qua, giá dầu đã giảm xuống dưới 100 USD/thùng khi các biện pháp phòng dịch nghiêm ngặt tại thành phố Thượng Hải của Trung Quốc làm dấy lên quan ngại nhu cầu dầu thô của nước này sẽ giảm.



Các bể chứa tại Công ty lọc dầu GS Caltex ở Incheon, Hàn Quốc. Ảnh: CGTN/TTXVN

IEA nêu rõ việc Trung Quốc thắt chặt các biện pháp phòng dịch COVID-19 trong bối cảnh số ca mắc gia tăng mạnh khiến cơ quan này hạ dự báo nhu cầu dầu mỏ trên toàn cầu. Một lý do nữa khiến IEA hạ dự báo là nhu cầu dầu mỏ của các nước trong Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) thấp hơn dự kiến. IEA dự báo nhu cầu dầu mỏ trong năm 2022 trung bình ở mức 99,4 triệu thùng/ngày, thấp hơn 260.000 thùng/ngày so với dự báo trước đó, song vẫn cao hơn 1,9 triệu thùng/ngày so với năm ngoái.

Đăng Ảnh/TTXVN, nguồn: <https://bnews.vn/iea-ha-du-bao-nhu-cau-dau-mo-cua-the-gioi/240363.html>, ngày 14/4/2022 (DB trích dẫn)

Gần 500 tàu container bị tắc nghẽn ở cảng Trung Quốc

Số liệu ngày 13/4/2022 của Bloomberg cho biết, gần 500 tàu container bị tắc nghẽn bên ngoài các cảng của Trung Quốc khi chính sách "Zero COVID-19" của nước này đang làm xói mòn thương mại toàn cầu.

Những hạn chế lặp đi lặp lại nhằm mục đích xóa bỏ biến thể Omicron đang lây lan nhanh chóng đã dẫn đến tình trạng thiếu nhân lực xếp dỡ tàu tại thành phố cảng và thiếu tài xế xe tải có khả năng vận chuyển hàng hóa đến và đi từ tàu. Các thành phố như Thượng Hải đang bị phong tỏa nghiêm ngặt trong nỗ lực kiểm soát tỷ lệ nhiễm dịch, trong khi tỷ lệ tử vong tăng đột biến ở Hồng Kông đã cho thấy mối nguy hiểm mà virus vẫn gây ra đối với dân số với tỷ lệ tiêm chủng ở người cao tuổi tương đối yếu.

Các số liệu của Bloomberg cho biết có 477 tàu đang đờ ngoài khơi, làm tăng thêm hàng tàu đờ trên khắp thế giới, những nơi đã cạn kiệt nguồn cung cấp hàng tiêu dùng, vật tư nhà máy và vật liệu xây dựng kể từ khi COVID-19 tấn công.

Chuyên gia kinh tế Johanna Chua tại Citi, cho biết có những rủi ro về các vấn đề chuỗi cung ứng lan rộng trong nước và quốc tế, vì Thượng Hải là nhà xuất khẩu hàng điện tử và xe cộ lớn của Trung Quốc, vốn đặc biệt quan trọng đối với các nhà sản xuất ở Hàn Quốc, Đài Loan, Việt Nam và Nhật Bản.

Mặc dù cảng Thượng Hải cho đến nay vẫn hoạt động 24 giờ/ngày trong tình trạng bong bóng khép kín, buộc công nhân phải ở lại làm việc, nhưng đã có nhiều báo cáo về việc giao thông mặt đất bị đình trệ, các vấn đề về vận tải đường bộ và đóng cửa nhà kho tạo ra tắc nghẽn hậu cần và tăng chi phí. Nó cũng tác động đến hậu cần ở các tỉnh Giang Tô và Chiết Giang, những trung tâm sản xuất lớn, cùng chiếm 29% tổng xuất khẩu của Trung Quốc. Những điều này có ảnh hưởng toàn cầu.

Chuyên gia Sanjay Raja, Nhà kinh tế tại Deutsche Bank, dự đoán lạm phát ở Anh sẽ đạt mức cao nhất 8% một phần do các vấn đề về nguồn cung toàn cầu. Áp lực lạm phát rất mạnh bắt đầu từ tháng 4, khi hóa đơn năng lượng tăng, áp lực lương thực vẫn ở mức cao (và tiếp tục tăng) và áp lực lên hàng hóa cơ bản tiếp tục được hỗ trợ bởi các nút thắt của chuỗi cung ứng. Dự đoán được đưa ra sau khi dữ liệu từ Ocean Network Express cho thấy khoảng 10% tàu container trên toàn thế giới đang bị mắc kẹt trong tình trạng tắc nghẽn, gây ra nhiều nút thắt hơn trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Việt Dũng, nguồn: <https://conqthuong.vn/gan-500-tau-container-bi-tac-nghen-o-cang-trung-quoc-175135.html>, ngày 14/4/2022 (VQ trích dẫn)

Các nước đang phát triển cần được hỗ trợ về AI

Trí tuệ nhân tạo (AI) ngày càng trở nên thông dụng trong cuộc sống công nghệ số hiện nay. Thậm chí, AI có thể phát hiện các khối u ung thư. Những ví dụ này, cùng với vô số ứng dụng mới nổi khác của AI, giúp cuộc sống hàng ngày của con người trở nên dễ dàng hơn. Tuy nhiên, các nước đang phát triển đang tụt hậu về AI so với nhiều nơi trên thế giới.



Robot sử dụng công nghệ AI ngày càng phục vụ đắc lực con người

Tính đến tháng 10/2021, 44 quốc gia đã có kế hoạch chiến lược AI quốc gia của riêng mình, cho thấy họ sẵn sàng vượt lên trong cuộc đua AI toàn cầu. Trong số đó có các nền kinh tế mới nổi như Trung Quốc và Ấn Độ, những quốc gia đang dẫn đầu trong việc xây dựng các kế hoạch AI quốc gia.

Oxford Insights, công ty chuyên tư vấn cho các tổ chức và chính phủ về các vấn đề liên quan đến chuyển đổi kỹ thuật số, đã xếp hạng mức độ sẵn sàng của 160 quốc gia trên thế giới khi sử dụng AI trong các dịch vụ công trong năm 2021. Theo đó, Hoa Kỳ đứng đầu, tiếp theo là Singapore và Anh. Các khu vực có điểm số thấp nhất bao gồm phần lớn khu vực đang phát triển, chẳng hạn như khu vực cận Sahara ở châu Phi, khu vực Carribean và Mỹ Latinh, cũng như một số quốc gia Trung và Nam Á.

Khu vực phát triển có lợi thế vượt trội trong việc đạt được tiến bộ nhanh chóng trong cuộc cách mạng AI. Với tiềm lực kinh tế lớn, các quốc gia giàu có này có điều kiện tốt nhất để đầu tư lớn vào nghiên cứu và phát triển cần thiết cho việc tạo ra các mô hình AI hiện đại. Ngược lại, các quốc gia đang phát triển thường có những ưu tiên cấp bách hơn, chẳng hạn như giáo dục, y tế và cung cấp thức ăn cho người dân, nên không còn nguồn lực để đầu tư đáng kể vào chuyển đổi kỹ thuật số. Vì vậy, khoảng cách về AI giữa các nước này với các nước phát triển ngày càng xa.

Phát triển AI đòi hỏi 1 cơ sở hạ tầng phức tạp về lưu trữ dữ liệu và phần cứng máy tính hiện đại. Các quốc gia đang phát triển thường không đủ khả năng chi tiêu cho cơ sở hạ tầng máy tính quy mô lớn như vậy. Bên cạnh yếu tố tích cực, việc phát triển AI cũng mang lại hệ lụy. Ví dụ, Q mạng lưới AI hiện đại có chi phí lên tới 150.000 USD và sẽ tạo ra khoảng 650 kg khí thải CO2 trong quá trình thiết lập (tương đương khí thải của một chuyến bay từ bờ Đông sang bờ Tây Hoa Kỳ).

Các nước phát triển là những nước làm gia tăng lượng khí thải CO₂ nhiều nhất, nhưng gánh nặng hậu quả của lượng khí thải đó lại đổ lên vai các nước đang phát triển. Cụ thể, Nam bán cầu phải hứng chịu các cuộc khủng hoảng về môi trường như thời tiết khắc nghiệt, hạn hán, lũ lụt và ô nhiễm. Các nước đang phát triển cũng ít được hưởng lợi nhất từ những tiến bộ của AI và tất cả những gì tốt đẹp mà nó có thể mang lại – bao gồm cả việc xây dựng khả năng chống chịu với thiên tai.

Theo một nghiên cứu năm 2020, AI có thể giúp đạt được 79% mục tiêu trong các mục tiêu phát triển bền vững. Lợi ích của AI ở Nam bán cầu có thể là rất lớn – từ cải thiện điều kiện vệ sinh, hỗ trợ giáo dục, đến cung cấp dịch vụ chăm sóc y tế tốt hơn. Nếu thế giới muốn đạt được giá trị thực sự của AI, thì phải tăng cường sự tham gia của tất cả các nước vào việc phát triển và sử dụng công nghệ. Điều này có nghĩa là, các nước phát triển cần chuyển giao công nghệ và hỗ trợ tài chính nhiều hơn cho các nước đang phát triển trong cuộc cách mạng AI. Trong dài hạn, sự hỗ trợ này sẽ tạo ra những lợi ích đáng kể và lâu dài cho tất cả mọi người.

Khánh Minh, nguồn: <https://www.sqgp.org.vn//cac-nuoc-dang-phat-trien-can-duoc-ho-tro-ve-ai-806395.html>, ngày 15/4/2022 (QĐ trích dẫn)